

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1975 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2012/QH13 đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 4 ngày 23 tháng 11 năm 2012 về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt Dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” với các nội dung chính như sau:**

1. Thông tin chung về dự án:

Tên dự án: Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

Cơ quan chủ quản: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ đầu tư: Tổng cục Quản lý đất đai.

Hình thức đầu tư: Xây dựng mới và chuẩn hóa, tích hợp các dữ liệu đất đai hiện có; kế thừa cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đã và đang được đầu tư từ các dự án khác ở Trung ương, các Bộ, ngành và địa phương.

2. Phạm vi thực hiện, nội dung và hoạt động chủ yếu của Dự án:

- Xây dựng, triển khai, quản lý, vận hành, khai thác, cập nhật hệ thống thông tin đất đai quốc gia thống nhất gồm các dữ liệu đất đai chuyên đề, qua các thời kỳ:

+ Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu đất đai trung tâm và hệ thống quản lý, cập nhật, khai thác tại Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu đất đai thành phần và hệ thống quản lý, cập nhật, khai thác tại các địa phương.

- Kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với các ngành có nhu cầu.

- Xây dựng các quy chế cập nhật, khai thác, vận hành hệ thống lâu dài đảm bảo tính đồng bộ, trách nhiệm, đúng thẩm quyền của tổ chức, cá nhân tham gia hệ thống từ cấp Trung ương đến các cấp địa phương.

- Tổ chức các lớp tập huấn về tích hợp dữ liệu, an ninh bảo mật, an toàn dữ liệu, hệ thống phần mềm gốc, công cụ phát triển, hệ thống thông tin địa lý (GIS) và vận hành bảo trì hệ thống.

3. Thời gian thực hiện Dự án:

Thời gian thực hiện dự án từ năm 2012 đến năm 2018 theo quy định tại Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020; chia làm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Dự kiến từ tháng 9 năm 2013 và kết thúc vào tháng 12 năm 2015; triển khai các nội dung:

- Thiết kế hệ thống thông tin đất đai thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

- Xây dựng hệ thống phần mềm phục vụ việc quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai từ nguồn dữ liệu ở Trung ương hiện có tại Tổng cục Quản lý đất đai; ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu đất trồng lúa.

- Xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai cho 03 huyện của 03 tỉnh đại diện ba miền Bắc, Trung, Nam có đủ điều kiện cơ bản đã hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, xây dựng hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai là sản phẩm của 09 tỉnh thuộc Dự án Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam (VLAP) vào hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.

- Tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai của 41 huyện điểm thuộc Dự án tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

- Chuẩn hóa và tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai trên phạm vi một đơn vị cấp huyện (chi tiết đến cấp xã) tại hai địa phương đã bước đầu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai bằng kinh phí địa phương là tỉnh Đồng Nai và thành phố Hồ Chí Minh.

- Kết nối cơ sở dữ liệu đất đai với các ngành có nhu cầu, trước mắt ưu tiên các ngành: Ngành Thuế để phục vụ tính thuế liên quan đến quản lý, sử dụng đất đai; ngành Ngân hàng phục vụ mục đích cho vay và đăng ký thế chấp; ngành Xây dựng, ngành Giao thông vận tải phục vụ mục đích điều tra cơ bản và quy hoạch tổng thể ngành.

- Xây dựng các quy chế cập nhật, khai thác, vận hành hệ thống lâu dài đảm bảo tính đồng bộ, trách nhiệm, đúng thẩm quyền của tổ chức, cá nhân tham gia hệ thống từ cấp Trung ương đến các cấp địa phương.

- Tổ chức các lớp tập huấn về tích hợp dữ liệu, an ninh bảo mật, an toàn dữ liệu, hệ thống phần mềm gốc, công cụ phát triển, hệ thống thông tin địa lý (GIS) và vận hành bảo trì hệ thống.

Giai đoạn 2: Sau khi hoàn thành giai đoạn 1, triển khai các nội dung còn lại.

Kết thúc từng giai đoạn, Bộ Tài nguyên và Môi trường có đánh giá kết quả, sơ kết, tổng kết Dự án để hoàn thiện hệ thống, triển khai hiệu quả vào năm 2020.

#### 4. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện Dự án:

Kinh phí thực hiện Dự án thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế Trung ương cho các nhiệm vụ do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện.

Kinh phí khái toán giai đoạn 1 của Dự án là: 258.066.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tám tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu đồng.

Tổng mức đầu tư cho toàn bộ Dự án sẽ được xác định sau khi có kết quả thẩm định chính thức của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Ngoài nguồn ngân sách nói trên, còn sử dụng các nguồn vốn sau:

- Ngân sách địa phương tự bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất để thực hiện nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu thành phần trong Dự án tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

- Kinh phí ODA của Ngân hàng Thế giới thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu thành phần đối với 9 tỉnh thuộc Dự án VLAP; trong đó dự kiến huy động một phần kinh phí tái cấu trúc lại Dự án VLAP để xây dựng Trung tâm tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai Trung ương tại Tổng cục Quản lý đất đai.

- Dự kiến huy động vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc - quỹ hỗ trợ phát triển KOICA để thực hiện nội dung thiết kế hệ thống và thí điểm theo mô hình tương tự Hệ thống thông tin đất đai thống nhất của Hàn Quốc.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Làm việc với cơ quan liên quan để hoàn tất các thủ tục thẩm định và tổng mức đầu tư.

b) Phê duyệt các nhiệm vụ, dự án cụ thể phù hợp với nội dung của Quyết định này và Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020.

c) Bảo đảm tính phù hợp của Dự án với Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất trồng lúa.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông xây dựng khung pháp lý, chính sách vận hành hệ thống thông tin đất đai.

2. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan cân đối ngân sách hàng năm để bố trí cho Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Dự án đúng tiến độ.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện thẩm định Dự án và tổng mức đầu tư cho toàn bộ Dự án; hướng dẫn việc thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí từ nguồn thu từ đất để thực hiện nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu thành phần; chỉ đạo các Sở, ngành liên quan triển khai các nội dung của Dự án thực hiện tại địa phương.

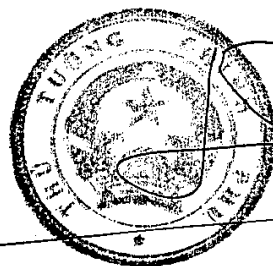
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b) KN 2+0

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**